

Số: 72 /2013/NVB

V/v: Đính chính báo cáo tài chính hợp nhất  
Quý 3 năm 2013

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013

**Kính gửi: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Công ty Cổ phần Bất động sản Ninh Vân Bay xin gửi tới quý Sở lời chào trân trọng. Chúng tôi xin đính chính về báo cáo tài chính hợp nhất quý 3 năm 2013 như sau:

Trong quá trình làm báo cáo tài chính do lỗi đánh máy chúng tôi đã sơ xuất đánh thêm hai dòng trong báo cáo lưu chuyển tiền tệ phần I (lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh) như sau:

1. Phân bổ lợi thế thương mại : 12,135,243,189

2. Các khoản dự phòng: 16,846,600,761

Chúng tôi xin làm công văn này để đính chính rằng hai dòng trên không có trong Báo cáo Lưu chuyển Tiền tệ Hợp nhất quý 3 năm 2013 của công ty và nếu bỏ hai dòng trên ra thì không ảnh hưởng gì đến kết quả của Báo cáo. Chúng tôi thành thật xin lỗi về những sai sót trên và sẽ cố gắng không mắc phải những sai sót này trong những kỳ báo cáo tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ của quý Sở giao dịch Chứng khoán TPHCM./.

Người ủy quyền công bố thông tin

  
  
**Ngô Thị Thanh Hải**

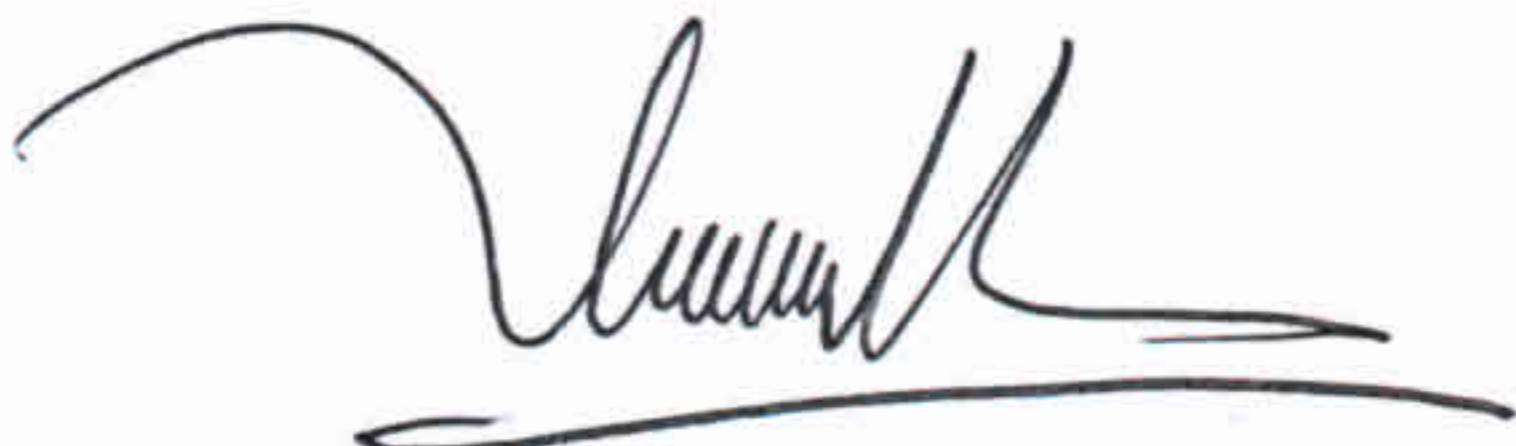
**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
Quý 3 năm 2013

TT	Chi tiêu	Ngày 30 tháng 9 năm 2013	Ngày 30 tháng 9 năm 2012
<b>I</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KD</b>		
1	Lợi nhuận (Lỗ) trước thuế	33,465,865,182	(18,295,539,489)
	<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>		
2	Khấu hao tài sản cố định và phân bổ lợi thế thương mại	28,981,843,950	37,287,648,812
4	Các khoản dự phòng	394,446,483	-
5	Lãi lỗ từ hoạt động đầu tư	(22,800,957,071)	98,867,375,674
6	Chi phí lãi vay	1,138,023,275	7,769,297,078
8	Thu nhập từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	41,179,221,820	125,628,782,077
9	Tăng/(giảm) các khoản phải thu	17,480,266,322	22,687,070,035
10	Tăng/(giảm) hàng tồn kho	(1,858,327,903)	4,476,229,939
11	Tăng giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	3,543,979,204	(32,529,359,412)
12	Tăng, giảm chi phí trả trước	(1,345,408,823)	35,545,867,888
13	Tiền lãi vay đã trả	(1,517,432,087)	(52,327,415,581)
14	Thuế TNDN đã nộp	(3,458,938,808)	(839,255,670)
16	Tiền chi cho các hoạt động khác	(1,525,787,459)	(2,225,174,009)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động KD</b>	<b>52,497,572,265</b>	<b>100,416,745,266</b>
<b>II</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>		
21	Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	(38,865,777,474)	54,461,651,571
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(182,314,000,000)	(25,566,000,000)
24	Tiền thu hồi cho vay	7,991,070,789	-
24	Tiền chi để mua các công ty con, trừ đi tiền thu về.	-	25,285,000,000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	-	(1,513,000,000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	-	1,003,000,000
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức, lợi nhuận được chia	3,061,936,165	(501,662,847)
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐĐT</b>	<b>(210,126,770,520)</b>	<b>53,168,988,724</b>
	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của các chủ SH	225,000,000,000	-
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	5,012,933,273	(83,245,238,074)
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	(46,887,385,130)	(64,844,391,897)
37	Cổ tức chi trả cho cổ đông thiểu số	(23,255,179,064)	(9,395,665,102)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>159,870,369,079</b>	<b>(157,485,295,073)</b>
50	Tăng giảm tiền và tương đương tiền thuần trong kỳ	2,241,170,824	(3,899,560,082)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	20,010,358,942	14,253,699,211
61	<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái</i>	-	160,311,578
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	22,251,529,765	10,514,450,707

Hà nội ngày 14 tháng 11 năm 2013

Kế toán trưởng

Phó tổng giám đốc



Ngô Thị Thanh Hải



Vũ Ngọc Tú